

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2022
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Thê, ông Nguyễn Thái Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 144/2021/TLST - HNGĐ, ngày 06/12/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 29/3/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 31/2022/QĐST - HNGĐ ngày 15/4/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (*Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

Địa chỉ cuối cùng trước khi xuất cảnh: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (*Hiện đang lao động tại CHLB Đức- Vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa chị Trần Thị Hiền trình bày :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau vào ngày 15/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn hai người được tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng êm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên do công việc của hai vợ chồng không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên tháng 6/2017 anh T sang Cộng hòa liên bang Đức làm ăn cho đến nay. Năm 2019, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và nguyên nhân do anh T không chịu đưa vợ con sang CHLB Đ để đoàn tụ. Từ đó dẫn đến vợ chồng không hiểu nhau và nay anh T cũng đã có

người phụ nữ khác ở nước ngoài, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Nay chị Trần Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể tiếp tục hàn gắn. Vì vậy, chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trần Khánh C, sinh ngày 11/9/2017. Chị Trần Thị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T phải có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị H cung cấp thông tin hiện nay anh Nguyễn Văn T đang làm ăn ở CHLB Đức. Tuy nhiên về địa chỉ cụ thể của anh T như thế nào ở CHLB Đức thì chị không biết để cung cấp cho tòa án. Chị Trần Thị H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Đồng thời giao con chung giữa hai người cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị H. Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T; Về con chung: Giao cho chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trần Khánh C, sinh ngày 11/9/2017 đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp thông tin bị đơn anh Nguyễn Văn T hiện đang lao động tự do tại CHLB Đức không có địa chỉ cụ thể. Tại Công văn số 30772/QLXNC-P5, ngày 14/12/2021 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cung cấp thông tin: Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 11/02/1991 có số Hộ chiếu B4524983, xuất nhập cảnh nhiều lần và đã nhập cảnh về nước vào ngày 16/01/2015. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H vẫn khẳng định anh Nguyễn Văn T hiện đang làm ăn ở CHLB Đức.

Để có căn cứ giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh thông tin về anh Nguyễn Văn T thông qua bố đẻ của anh là ông Nguyễn Quang T, trú tại: Xóm T, xã T, huyện C, Hà Tĩnh. Tại các buổi xác minh, ông Nguyễn Quang T cung cấp thông tin: anh Nguyễn Văn T hiện đang lao động tại CHLB Đức nhưng

địa chỉ cụ thể của anh như thế nào thì ông không biết. Anh T vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình, trao đổi qua điện thoại anh T đã biết việc chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh và anh T hoàn toàn đồng ý với các yêu cầu của chị H. Ngoài ra, trong quá trình tòa án xác minh, ông Trần Quang T có cung cấp hai văn bản trình bày ý kiến cùng đề ngày 15/12/2021 đề tên người làm đơn là Nguyễn Văn T, ông Trần Quang T khẳng định đó là các văn bản do anh T viết và gửi về từ CHLB Đức nhờ ông nộp cho Tòa án.

Tại biên bản làm việc ngày 04/4/2022, Tòa án đã đề nghị ông Nguyễn Quang Trung kết nối điện thoại cho anh T để Tòa án đề nghị anh T cung cấp địa chỉ cũng như trình bày quan điểm của anh về việc chị H xin ly hôn. Thông qua cuộc gọi bằng hình ảnh trên ứng dụng Messenger tên gọi “Nguyễn Trần Khánh C” và được ông Nguyễn Quang T xác nhận người gọi là anh Nguyễn Văn T. Tại cuộc gọi anh T trình bày hiện nay anh đang lao động tự do ở CHLB Đức, do khi sang nước Đức làm ăn anh đi bằng con đường bất hợp pháp là đi qua biên giới nhảy xe sang nước Nga và sau đó sang CHLB Đức làm ăn cho đến nay. Do đó, thông tin về việc xuất cảnh của anh trên hệ thống Xuất nhập cảnh Quốc gia Việt Nam là không có. Việc chị Trần Thị H làm đơn xin ly hôn anh đã biết nhưng hiện anh chưa có điều kiện về nước để giải quyết việc ly hôn với chị H. Về tình cảm anh Nguyễn Văn T thừa nhận vợ chồng hiện nay không còn tình cảm, hai bên không thể hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn với chị Trần Thị H. Về con chung anh T thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Trần Khánh C, anh có nguyện vọng giao con cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về tài sản chung và nợ chung không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời anh T cũng đề nghị tòa án gửi các văn bản tố tụng cho anh thông qua bố đẻ của anh là ông Nguyễn Quang T và đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị H càng nhanh càng tốt

Như vậy, từ trình bày trên đây của anh Nguyễn Văn T là phù hợp với trả lời của Cục quản lý xuất nhập cảnh tại Công văn số 30772/QLXNC-P5, ngày 14/12/2021.

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự và Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ. Xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 25/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, cuộc sống chung giữa hai người hạnh phúc, tuy nhiên do kinh tế khó khăn nên anh T đã sang nước ngoài làm ăn cho đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc

sống, giữa vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm nhau, dẫn đến tình cảm không còn, không thể tiếp tục, duy trì cuộc sống hôn nhân.

Xét thấy, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng hôn nhân của chị H và anh T không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn. Theo quy định tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 *“Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn”*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H với anh Nguyễn Văn T để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trần Khánh C, sinh ngày 11/9/2017. Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T đều có nguyện vọng giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ khi anh T sang nước ngoài làm ăn, con chung giữa hai người do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu phát triển bình thường về thể chất, lẫn tinh thần. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu giao con chung của hai người cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và anh Trần Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con như đề nghị là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Hiền.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Trần Khánh C, sinh ngày 11/9/2017 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000066, ngày 03/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thường Nga;
- Dương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hồ Đức Quang